

Mục Lục

LAB 1: CÀI ĐẶT WORDPRESS TRÊN LOCAL SERVER.....	2
1. Cài đặt XAMPP	2
2. Cài đặt WordPress	5
Bước 1: Tạo cơ sở dữ liệu	5
Bước 2: Tải WordPress về máy tính	7
Bước 3 : Cài đặt WordPress.....	9
3. Thiết lập thông số cho website.....	15
General Settings.....	15
Permalink Settings.....	17
User Profile.....	18

LAB 1: CÀI ĐẶT WORDPRESS TRÊN LOCAL SERVER

Để xây dựng và đưa vào sử dụng một website trên bất kỳ nền tảng nào (ASP.NET, Joomla!, WordPress...) bạn cần phải có tên miền và Hosting cho website đó. Bạn có thể liên hệ với các công ty cung cấp các dịch vụ này để mua tên miền và hosting, với chi phí từ vài trăm nghìn đến vài triệu một năm, tùy vào gói dịch vụ và mục đích sử dụng.

Tuy nhiên đối với các bạn sinh viên, hoặc những người mới tìm hiểu về WordPress mà chưa có điều kiện hoặc chưa muốn bỏ tiền ra mua thì giải pháp thường sử dụng nhất là tự tạo tên miền và hosting trên chính máy tính của mình thông qua các phần mềm giả lập server, sau đó cài đặt website lên và trải nghiệm, tất nhiên theo cách này thì website của bạn sẽ không được hiện diện trên Internet.

Một cách khác giúp cho bạn có thể public website của mình lên Internet đó là sử dụng dịch vụ cung cấp tên miền và hosting miễn phí. Tuy nhiên, cách này có một số hạn chế nhất định về dung lượng lưu trữ, băng thông, hay vấn đề về an toàn và bảo mật.

Trong buổi thực hành đầu tiên, sinh viên sẽ tiến hành cài đặt Local Server tạo tên miền và hosting trên máy tính cá nhân, sau đó cài đặt WordPress và thiết lập một số thông số cơ bản cho website của mình.

Hiện nay, phần mềm hai Local Server có tên XAMPP hay WAMP luôn là 2 sự lựa chọn hàng đầu của giới lập trình Website khi họ cần tới môi trường để chạy giả lập Website trên Browser, WAMP thì chỉ sử dụng được cho các máy tính chạy trên HĐH Windows, còn XAMPP có thể chạy được trên cả máy tính Windows, máy MAC của Apple và cả trên LINUX. Để cài đặt XAMPP, sinh viên truy cập vào địa chỉ <https://www.apachefriends.org/index.html> download gói phù hợp với hệ điều hành đang dùng và cài đặt.

Bài thực hành này bao gồm các nội dung chính sau:

1. Cài đặt XAMPP
2. Cài đặt WordPress
3. Thiết lập thông số cho website

Lưu ý: Bài hướng dẫn này thực hiện trên XAMPP 7.4.10 và Wordpress 5.5.1, chỉ mang tính chất tham khảo, với những phiên bản khác nhau sẽ có những khác biệt tùy thuộc vào phiên bản sinh viên sử dụng.

1. Cài đặt XAMPP

Để cài đặt XAMPP, sinh viên truy cập vào địa chỉ website của Apache Friends tại: <https://www.apachefriends.org/index.html>, lựa chọn gói XAMPP phù hợp với hệ điều hành đang sử dụng, click để download và tiến hành cài đặt.



XAMPP Apache + MariaDB + PHP + Perl

What is XAMPP?

XAMPP is the most popular PHP development environment

XAMPP is a completely free, easy to install Apache distribution containing MariaDB, PHP, and Perl. The XAMPP open source package has been set up to be incredibly easy to install and to use.



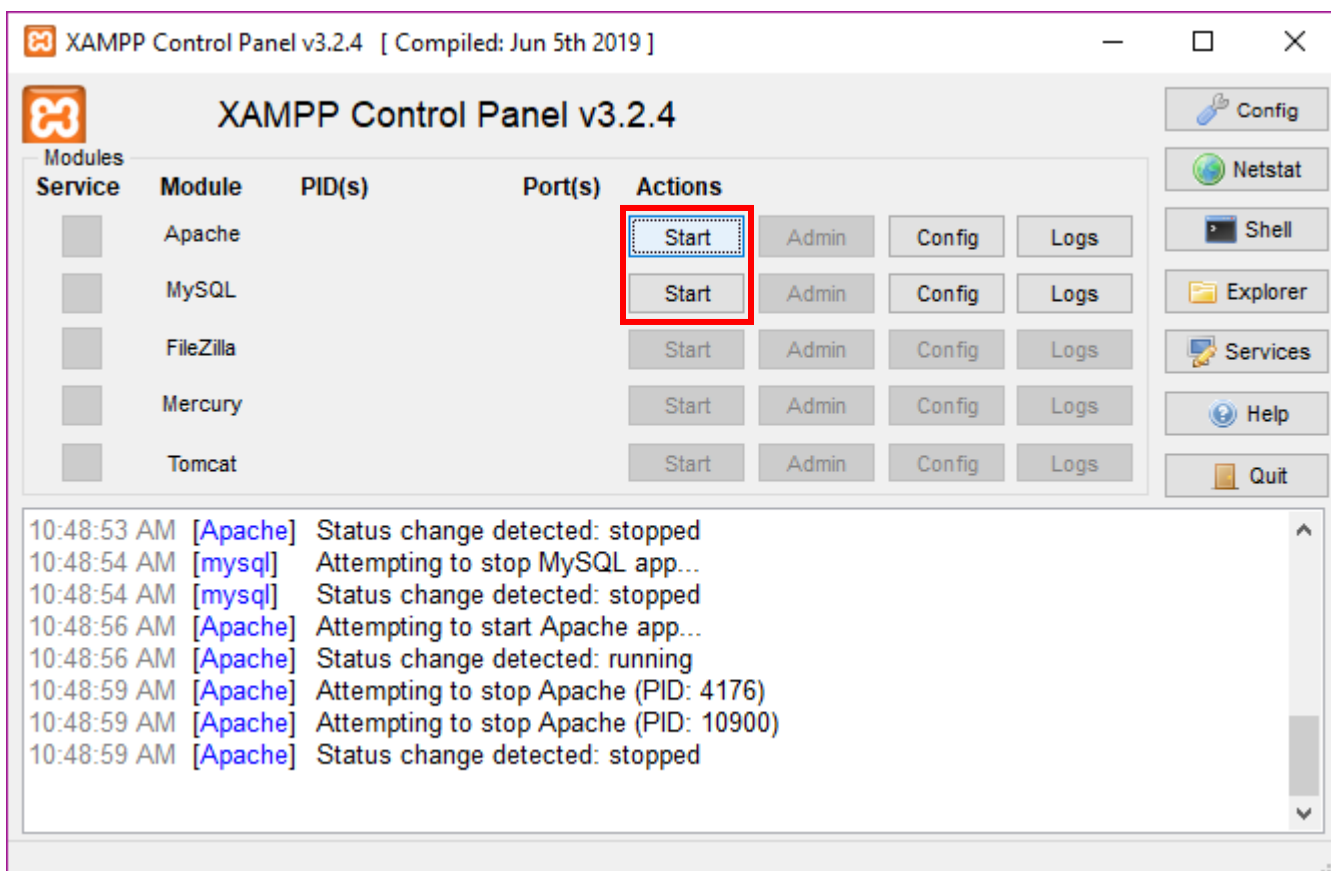
[Download](#)
Click here for other versions

 XAMPP for Windows
7.4.10 (PHP 7.4.10)

 XAMPP for Linux
7.4.10 (PHP 7.4.10)

 XAMPP for OS X
7.4.10 (PHP 7.4.10)

Sau khi cài đặt XAMPP, mở thư mục `\xampp\` `xampp-control.exe` trong ổ đĩa C:/ hoặc click đúp vào icon chương trình trên màn hình Desktop để khởi chạy XAMPP Control Panel; Sau đó Click vào nút Start của module Apache để chạy Server Apache, Click vào nút Start của module MySQL để chạy Server MySQL. Nếu bạn không đăng nhập với quyền Admin của máy thì ở bước này sẽ yêu cầu bạn nhập password để tiếp tục.



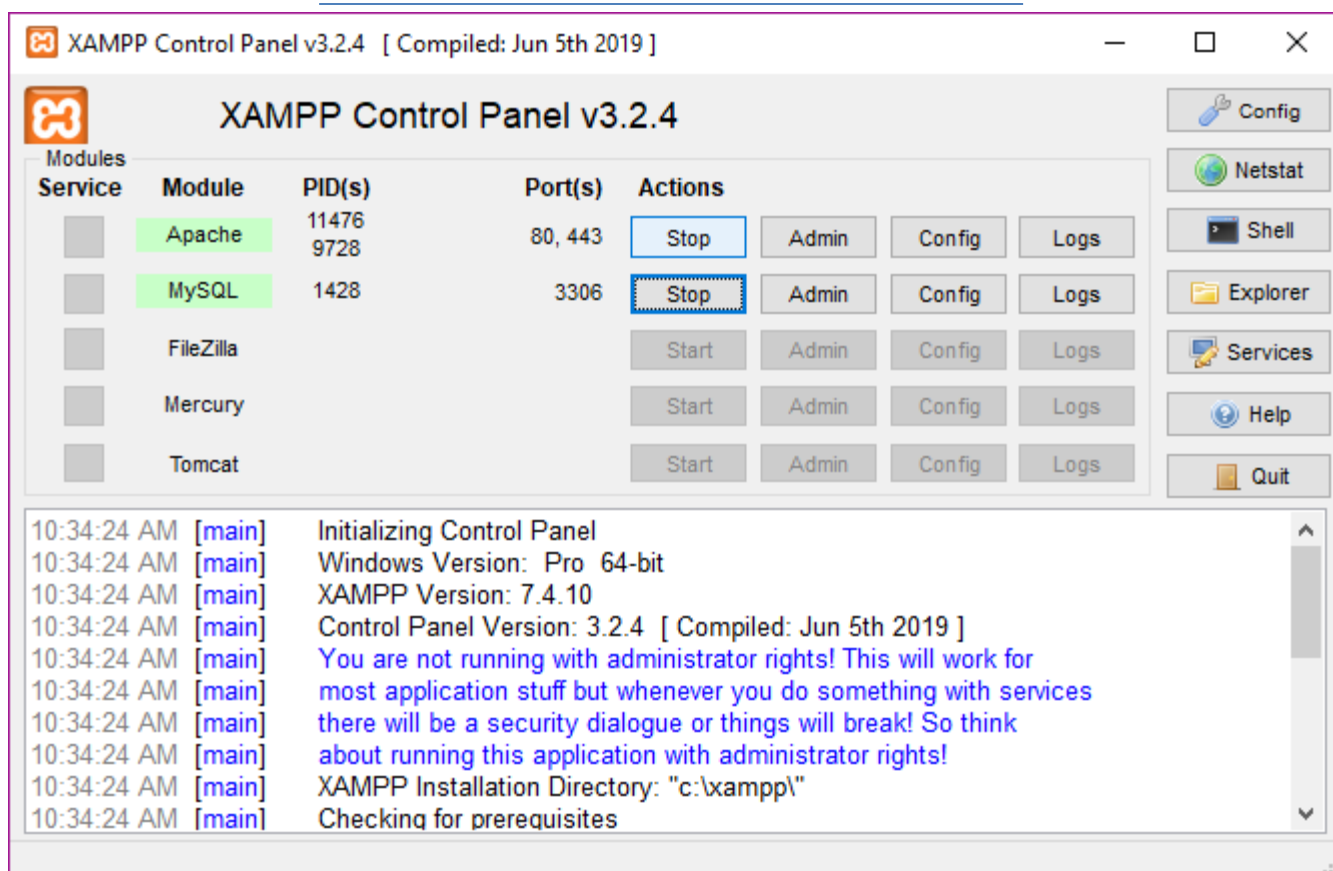
XAMPP Control Panel v3.2.4 [Compiled: Jun 5th 2019]

Service	Module	PID(s)	Port(s)	Actions
<input type="checkbox"/>	Apache			Start Admin Config Logs
<input type="checkbox"/>	MySQL			Start Admin Config Logs
<input type="checkbox"/>	FileZilla			Start Admin Config Logs
<input type="checkbox"/>	Mercury			Start Admin Config Logs
<input type="checkbox"/>	Tomcat			Start Admin Config Logs

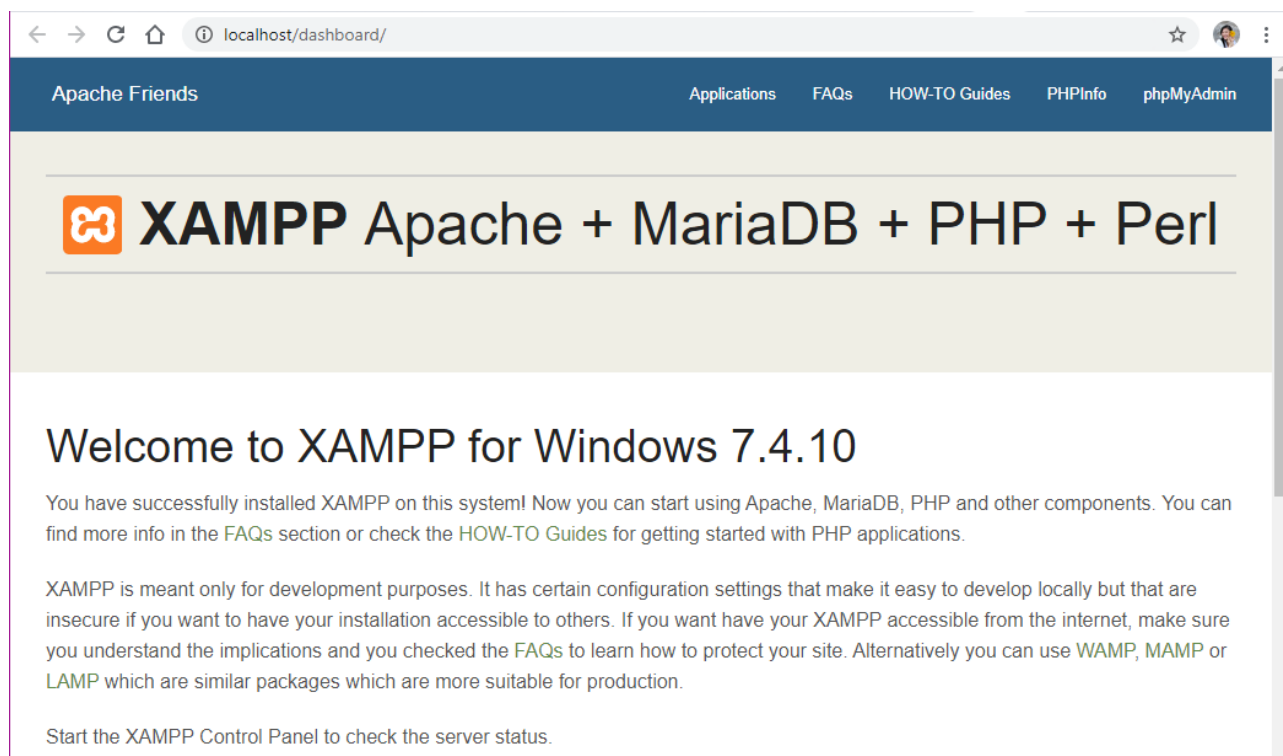
Log messages:

```

10:48:53 AM [Apache] Status change detected: stopped
10:48:54 AM [mysql] Attempting to stop MySQL app...
10:48:54 AM [mysql] Status change detected: stopped
10:48:56 AM [Apache] Attempting to start Apache app...
10:48:56 AM [Apache] Status change detected: running
10:48:59 AM [Apache] Attempting to stop Apache (PID: 4176)
10:48:59 AM [Apache] Attempting to stop Apache (PID: 10900)
10:48:59 AM [Apache] Status change detected: stopped
    
```



Để thử nghiệm hoạt động của Local Server bạn gõ địa chỉ <http://localhost> (hoặc thay bởi địa chỉ IP là 127.0.0.1) vào trình duyệt web, nếu thấy hiển thị như hình trên nghĩa là việc cài đặt đã thành công. Bây giờ chúng ta sẽ tiến hành cài đặt WordPress.



Thư mục htdocs trong C:\XAMPP\ được xem như là hosting của các website trên máy tính cá nhân, đây là vị trí để đặt toàn bộ source code của WordPress, bạn sẽ chép toàn bộ source code WordPress vào đây để cài đặt.

2. Cài đặt WordPress

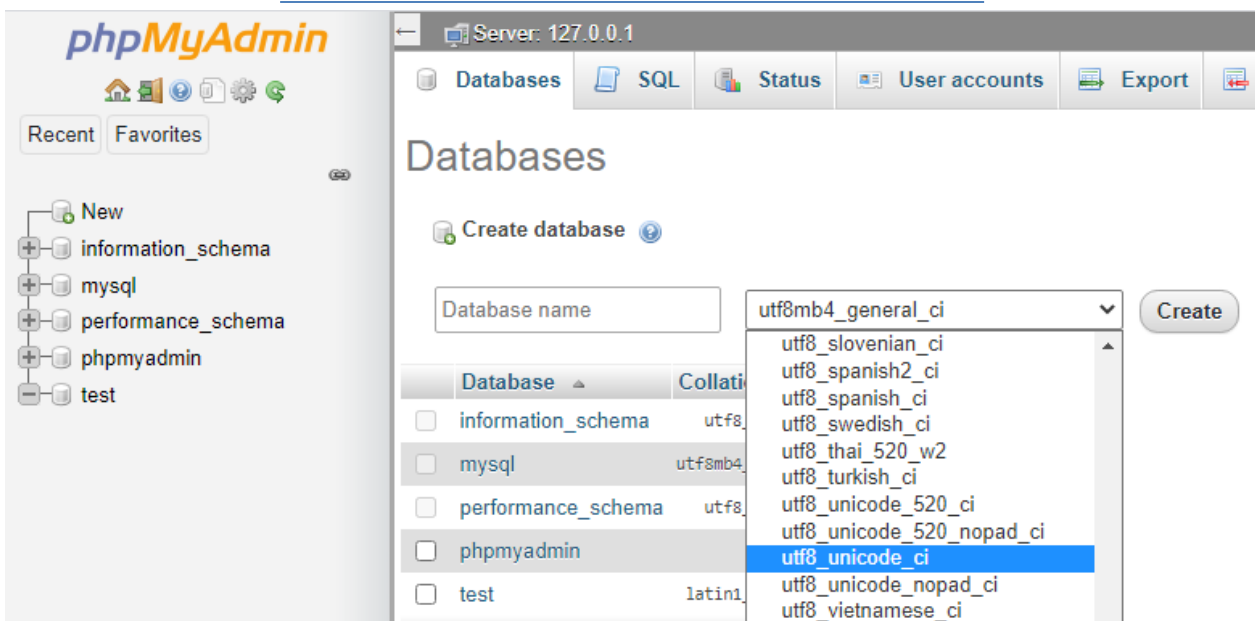
Bước 1: Tạo cơ sở dữ liệu

+ Gõ vào trình duyệt web địa chỉ: <http://localhost/phpmyadmin/> hoặc truy cập trực tiếp từ giao diện trang chủ localhost bằng cách click chọn menu *phpMyAdmin*:

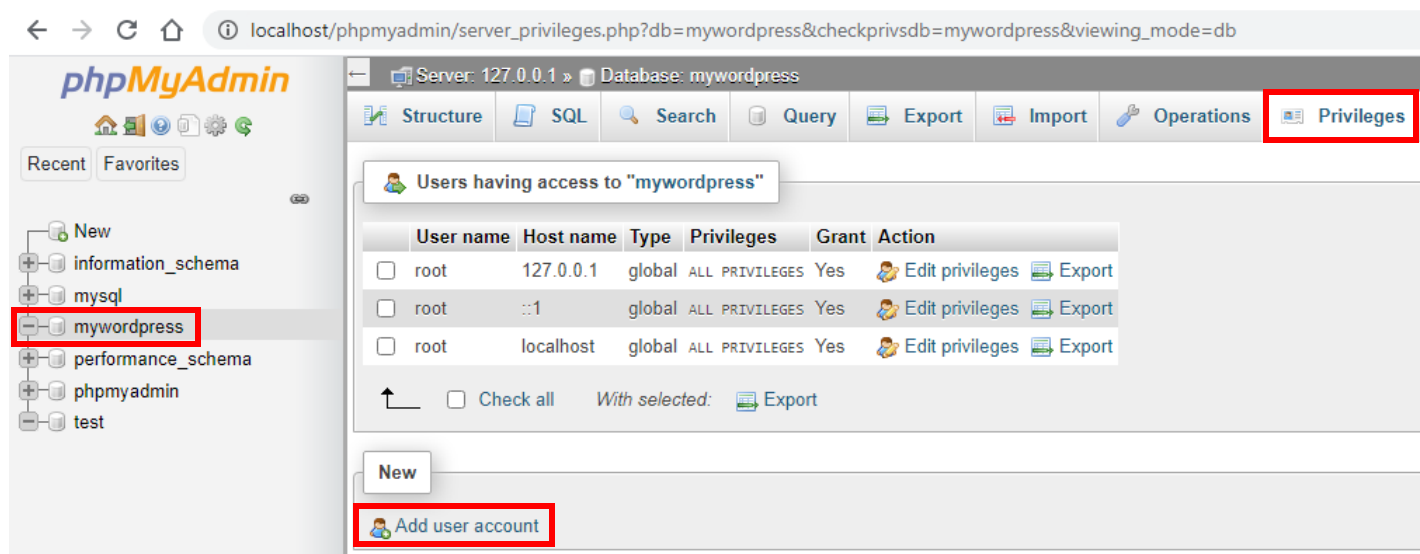


+ Để tạo cơ sở dữ liệu MySQL

- Click vào Database
- Nhập vào tên database mà bạn muốn
- Chọn collation hỗ trợ tiếng việt nên chọn là utf8-unicode-ci
- Click vào Create để tạo cơ sở dữ liệu.



Sau khi tạo, CSDL sẽ xuất hiện ở cột danh sách bên trái, click vào tên CSDL vừa tạo, bấm **Privileges** để tạo tài khoản sử dụng CSDL này hoặc phân quyền cho CSDL, chọn “Add user account”



+ Thêm thông tin cho User account:

- User name
- Host name: Local: localhost
- Thiết lập Password: nếu không đặt mật khẩu thì chọn No Password.
- Bấm vào **Check All** để gán full quyền cho user, sau đó bấm **Go** để hoàn tất việc tạo user account.

Add user account

Login Information

User name:

Use text field: ▼

wordpress_user

Host name:

Local ▼

localhost

Password:

Use text field: ▼

.....

Strength: Extremely weak

Re-type:

Authentication Plugin

Native MySQL authentication ▼

Generate password:

Generate

Database for user account

☐ Create database with same name and grant all privileges.

☐ Grant all privileges on wildcard name (username_%).

☒ Grant all privileges on database mywordpress.

Global privileges

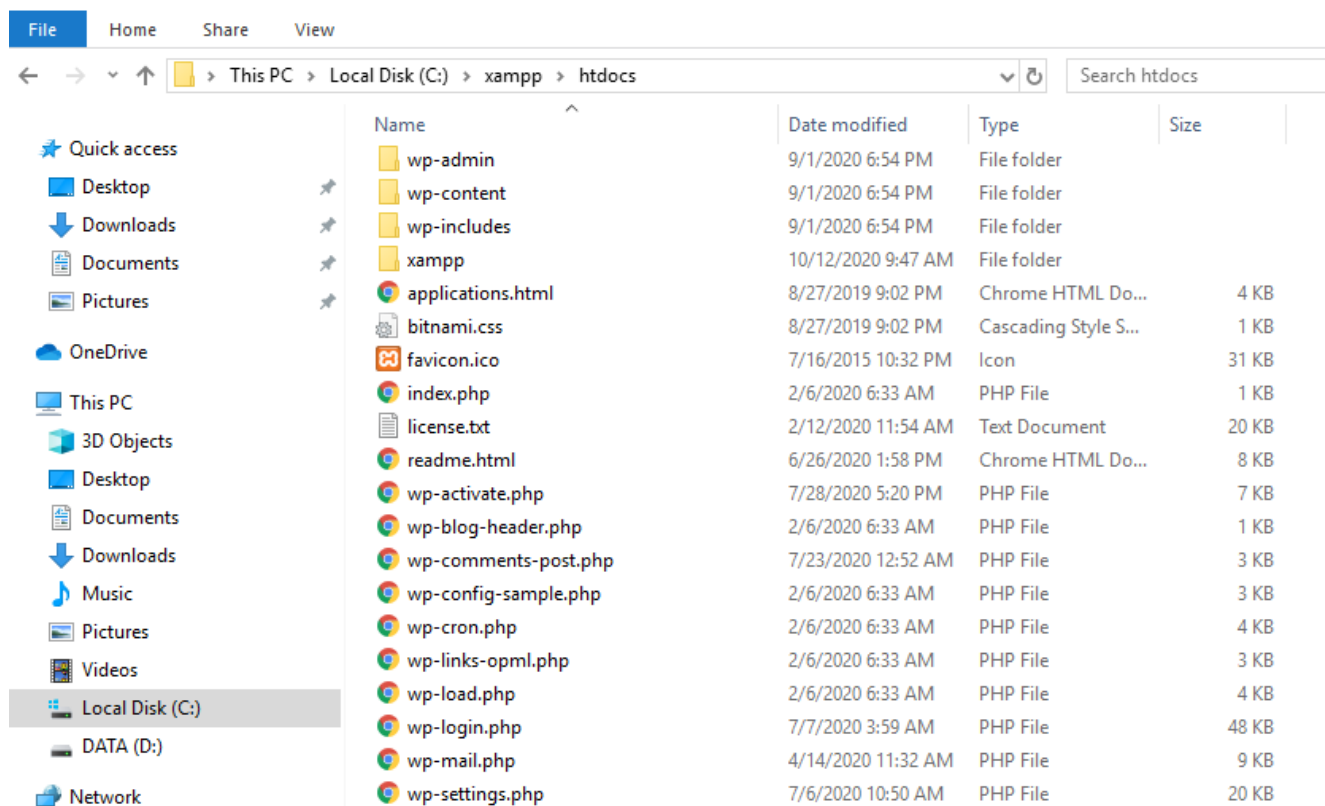
☒ Check all

Bước 2: Tải WordPress về máy tính

+ Click vào trang web của Wordpress tại địa chỉ: <https://wordpress.org> để Download source code Wordpress về máy tính, bấm vào nút “Get WordPress” → “Download WordPress [version]”.

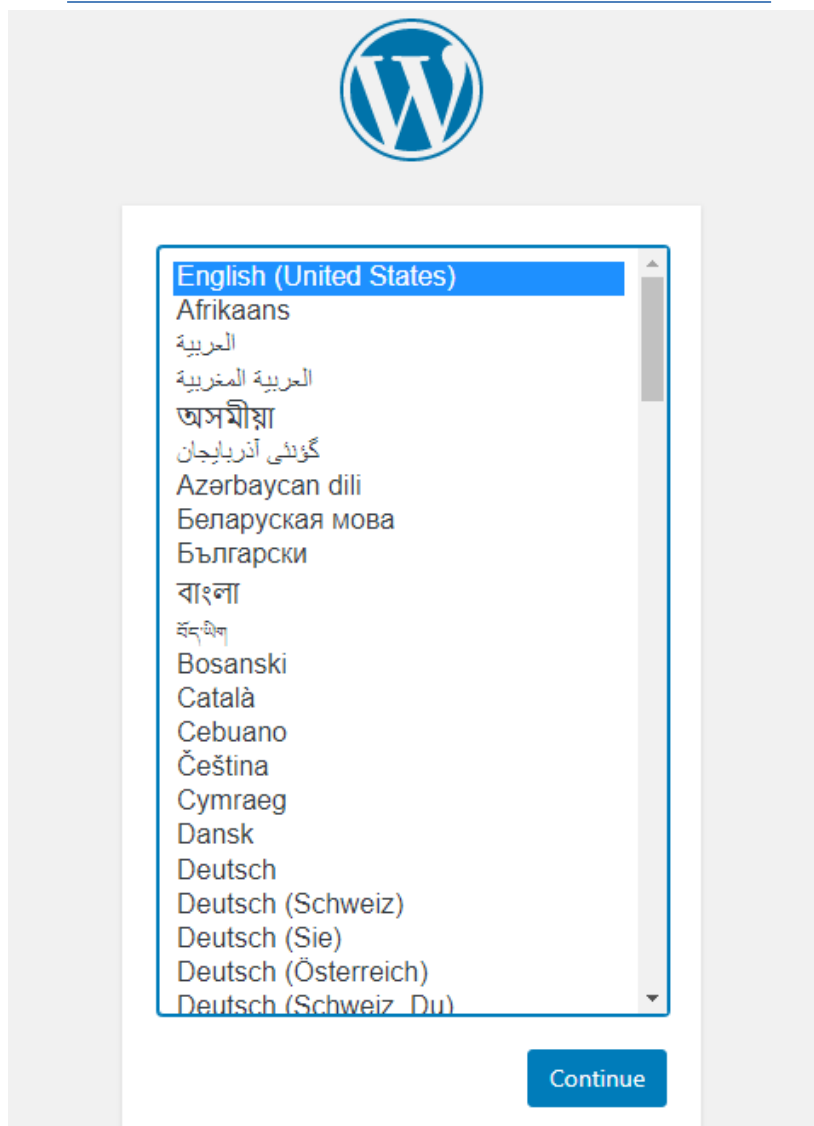


+ Sau khi tải về và giải nén, copy toàn bộ các file source code của WordPress chứa trong thư mục vừa giải nén vào thư mục **C:/XAMPP/htdocs** như hình bên dưới:



Bước 3 : Cài đặt WordPress

+ Sau bước 2, chúng ta gõ vào trình duyệt web địa chỉ <http://localhost> để cài đặt WordPress, để ngôn ngữ mặc định là English (United States), click Continue để tiếp tục:



+ Chuẩn bị thông tin bên dưới, đây là những thông tin ta đã tạo ở bước trước, bấm “Let’s go” để tiếp tục:

1. Database name
2. Database username
3. Database password
4. Database host: localhost
5. Table prefix: (để mặc định)



Welcome to WordPress. Before getting started, we need some information on the database. You will need to know the following items before proceeding.

1. Database name
2. Database username
3. Database password
4. Database host
5. Table prefix (if you want to run more than one WordPress in a single database)

We're going to use this information to create a `wp-config.php` file. **If for any reason this automatic file creation doesn't work, don't worry. All this does is fill in the database information to a configuration file. You may also simply open `wp-config-sample.php` in a text editor, fill in your information, and save it as `wp-config.php`.** Need more help? [We got it.](#)

In all likelihood, these items were supplied to you by your Web Host. If you don't have this information, then you will need to contact them before you can continue. If you're all ready...

Let's go!

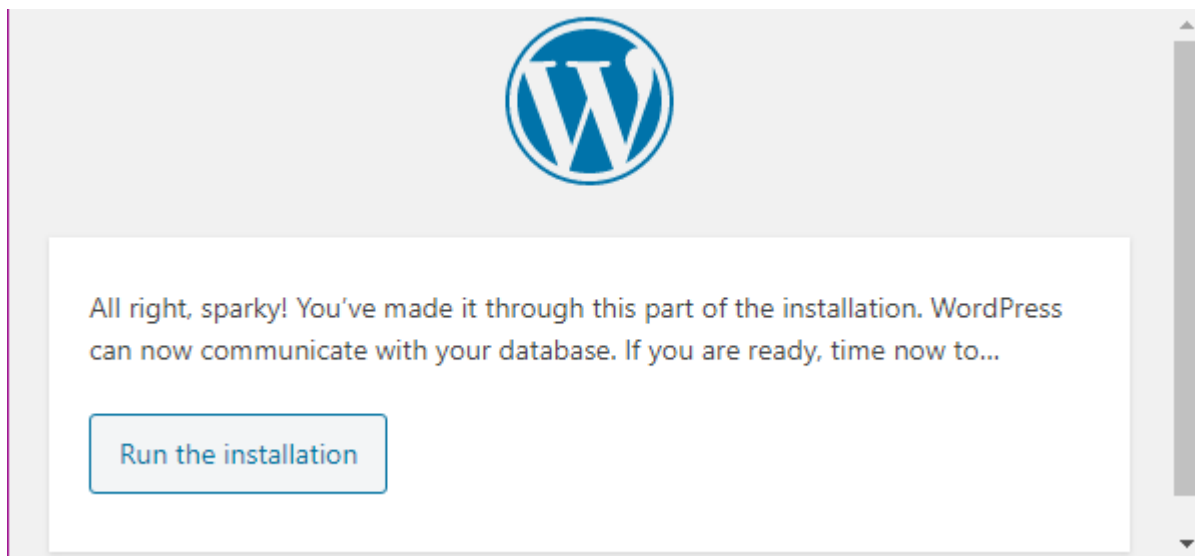
+ Nhập đầy đủ thông tin sau đó click vào submit:

Below you should enter your database connection details. If you're not sure about these, contact your host.

Database Name	<input type="text" value="mywordpress"/>	The name of the database you want to use with WordPress.
Username	<input type="text" value="wordpress_user"/>	Your database username.
Password	<input type="text" value="password"/>	Your database password.
Database Host	<input type="text" value="localhost"/>	You should be able to get this info from your web host, if localhost doesn't work.
Table Prefix	<input type="text" value="wp_"/>	If you want to run multiple WordPress installations in a single database, change this.

Submit

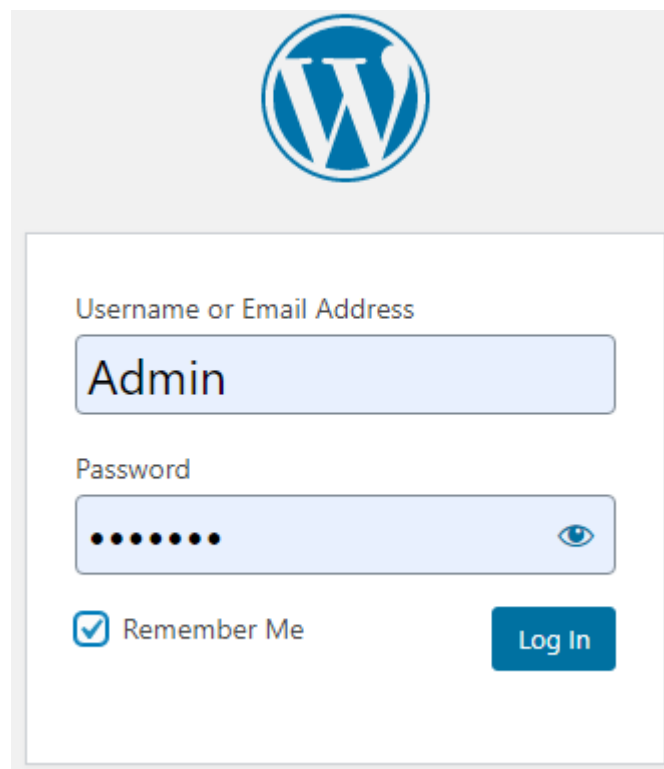
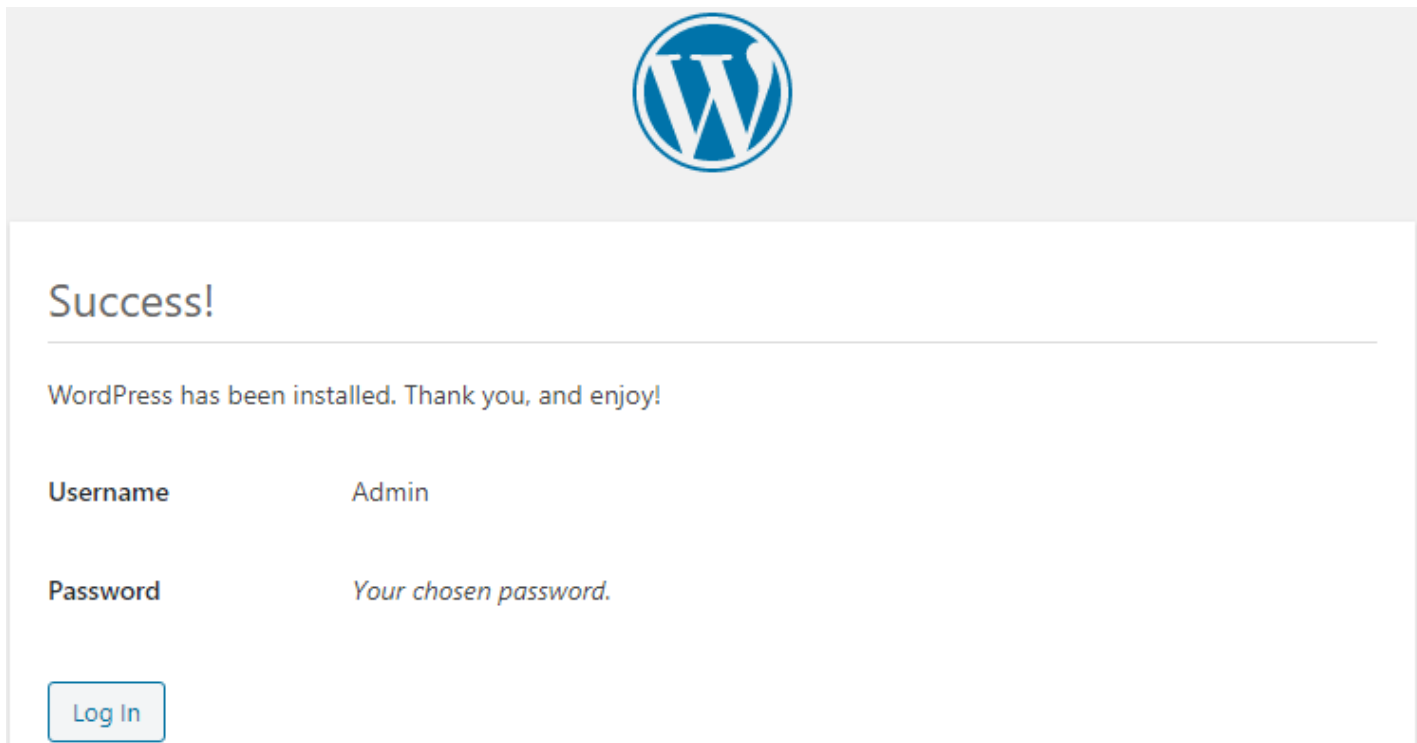
+ Màn hình bên dưới thông báo là đã kết nối thành công với server MySQL, bây giờ là lúc cài đặt WordPress, hãy click vào “Run the installation” để cài đặt.



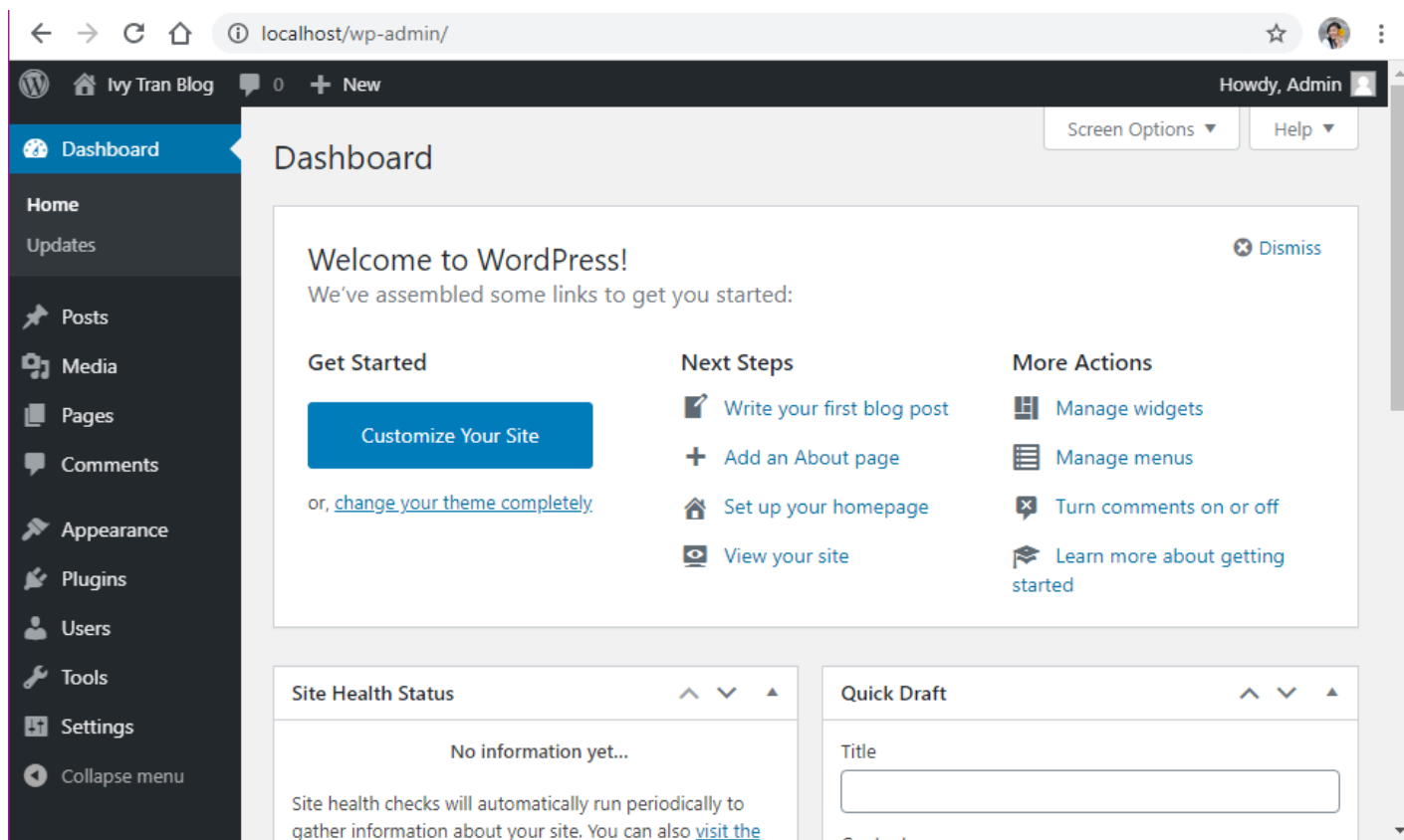
+ Tiếp theo là nhập thông tin của website như tên website (Site Title), tài khoản quản trị website (Username, Password), và Email của người quản trị. Đây là những thông tin quan trọng bạn phải ghi nhớ cẩn thận tránh để bị quên, nhất là Username và Password để đăng nhập quản trị website. Tiếp theo click vào “Install WordPress” để tiến hành cài WordPress.

Site Title	<input type="text" value="Ivy Tran Blog"/>
Username	<input type="text" value="Admin"/> <small>Usernames can have only alphanumeric characters, spaces, underscores, hyphens, periods, and the @ symbol.</small>
Password	<div><input type="password" value="....."/> Show</div> <div>Very weak</div> <p>Important: You will need this password to log in. Please store it in a secure location.</p>
Confirm Password	<input checked="" type="checkbox"/> Confirm use of weak password
Your Email	<input type="text"/> <small>Double-check your email address before continuing.</small>
Search engine visibility	<input type="checkbox"/> Discourage search engines from indexing this site <small>It is up to search engines to honor this request.</small>
<input type="button" value="Install WordPress"/>	

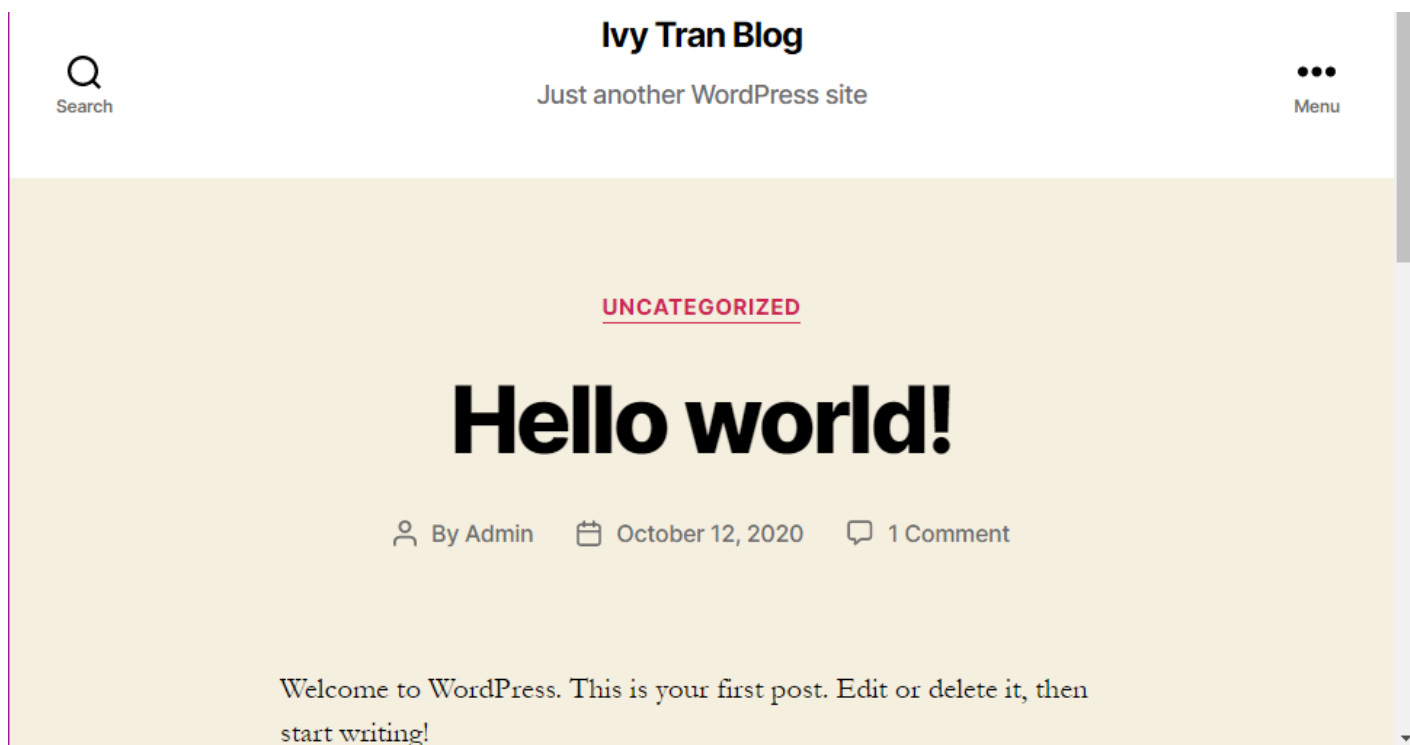
+ Màn hình bên dưới thông báo cho chúng ta đã cài đặt thành công WordPress, bây giờ hãy click vào “Log In”, sau đó nhập username và password đã khai báo ở phần trên để vào phần quản trị của Website WordPress.



+ Sau khi đăng nhập thành công chúng ta sẽ được chuyển sang trang quản trị của website như hình bên dưới



+ Bạn có thể click vào tên website ở phía trên bên trái của trang quản trị, hoặc nhập <http://localhost> để xem diện mạo của website mình vừa tạo.



Như vậy là chúng ta đã hoàn thành việc cài đặt website WordPress trên Local Server. Sau đây, ta sẽ thiết lập một số thông số cơ bản cho website.

3. Thiết lập thông số cho website

Sau khi cài đặt thành công, tiếp theo bạn cần phải thực hiện thiết lập một số thông số cần thiết cho website như tên website, mô tả website, múi giờ hay permalink để URL thân thiện với google làm cho website của chúng ta dễ dàng lọt vào top tìm kiếm. Sau đây là một số thông số cần phải thiết lập:

General Settings

Từ menu trang quản trị website chọn “**Settings->General**” để tiến hành thiết lập thông số. Các thông số được thiết lập tại phần này sẽ có tác dụng đối với toàn bộ website. Hầu hết các thiết lập mặc định là có thể sử dụng được rồi tuy nhiên một số thông số cần phải chỉnh sửa lại cho phù hợp.

The screenshot displays the WordPress 'General Settings' page. The browser's address bar indicates the URL is `localhost/wp-admin/options-general.php`. The WordPress dashboard header shows the site name 'Ivy Tran Blog' and the user 'Howdy, Admin'. The left sidebar menu has 'Settings' selected. The main content area is titled 'General Settings' and contains the following fields and information:

- Site Title:** Ivy Tran Blog
- Tagline:** Just another WordPress site. Below this is a prompt: 'In a few words, explain what this site is about.'
- WordPress Address (URL):** `http://localhost`
- Site Address (URL):** `http://localhost`. Below this is a note: 'Enter the address here if you [want your site home page to be different from your WordPress installation directory](#).'
- Administration Email Address:** `linhsyl@gmail.com`. Below this is a note: 'This address is used for admin purposes. If you change this, we will send you an email at your new address to confirm it. The new address will not become active until confirmed.'

The bottom of the sidebar menu shows a list of settings categories: General, Writing, Reading, Discussion, and Media.

Site Title: Tên website được nhập trong quá trình cài đặt WordPress, tuy nhiên tại đây bạn cũng có thể chỉnh sửa lại nếu muốn.

Tagline: Phần mô tả Website, bạn cũng có thể sửa lại nếu muốn.

WordPress Address(URL) và Site Address(URL): chỉ cần để mặc định là được.

Email Address: địa chỉ Email dành cho người quản trị Website, các thay đổi trong

website như tạo mới user, duyệt comment... sẽ được gửi đến Email này.

Membership: nếu bạn Tick chọn “Anyone can register” có nghĩa là bạn cho phép bất cứ ai có thể đăng ký làm thành viên của website.

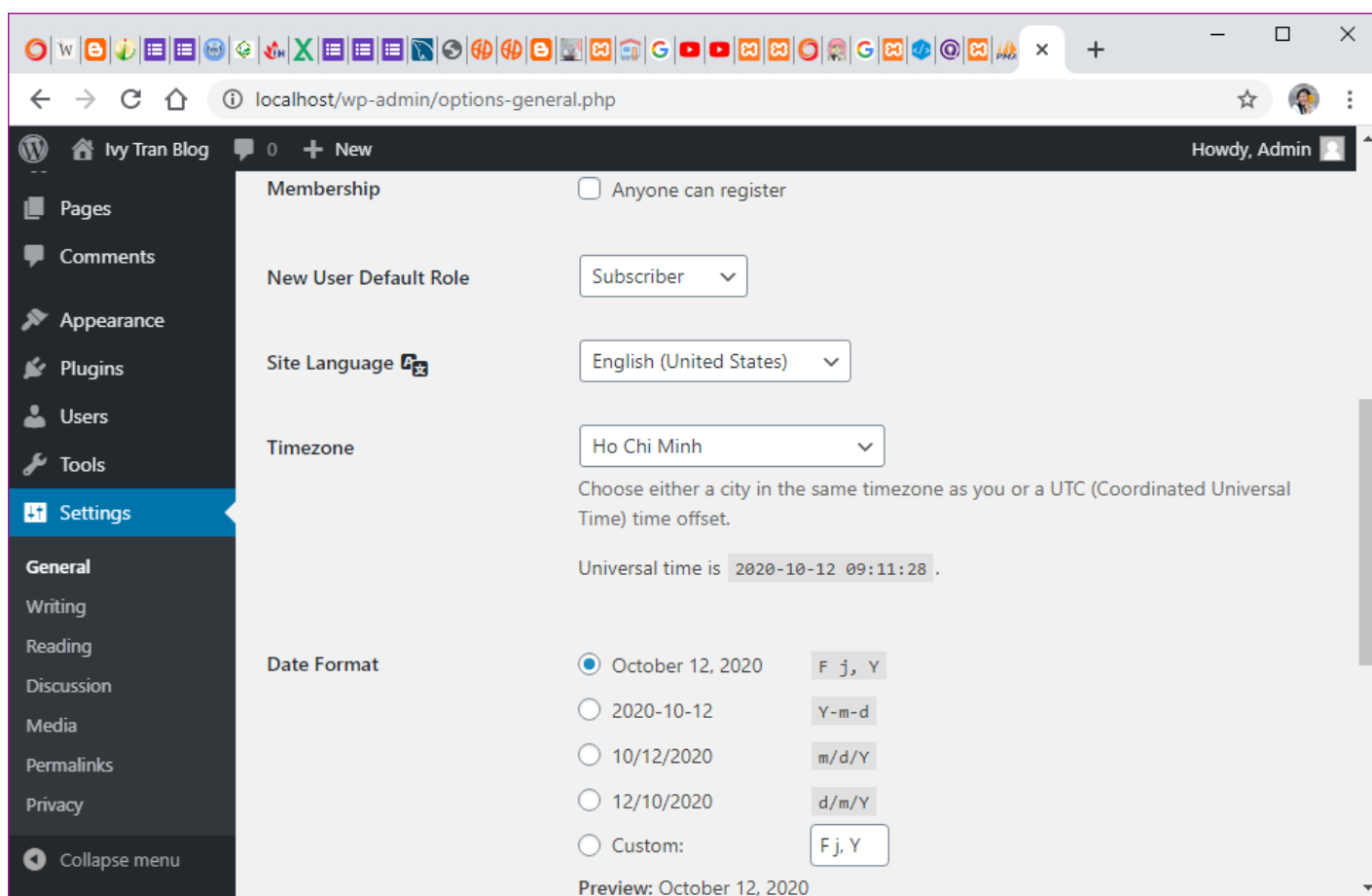
New User Default Role: Khi mục “Membership” được Tick chọn cho phép mọi người đăng ký thành viên, thì tại mục này sẽ gán cho thành viên đó vai trò gì, hay quyền gì trong website, thường là gán cho quyền Subscriber.

Site Language: Ngôn ngữ sử dụng cho website

Timezone: Chọn “Ho Chi Minh” như hình minh họa bên dưới.

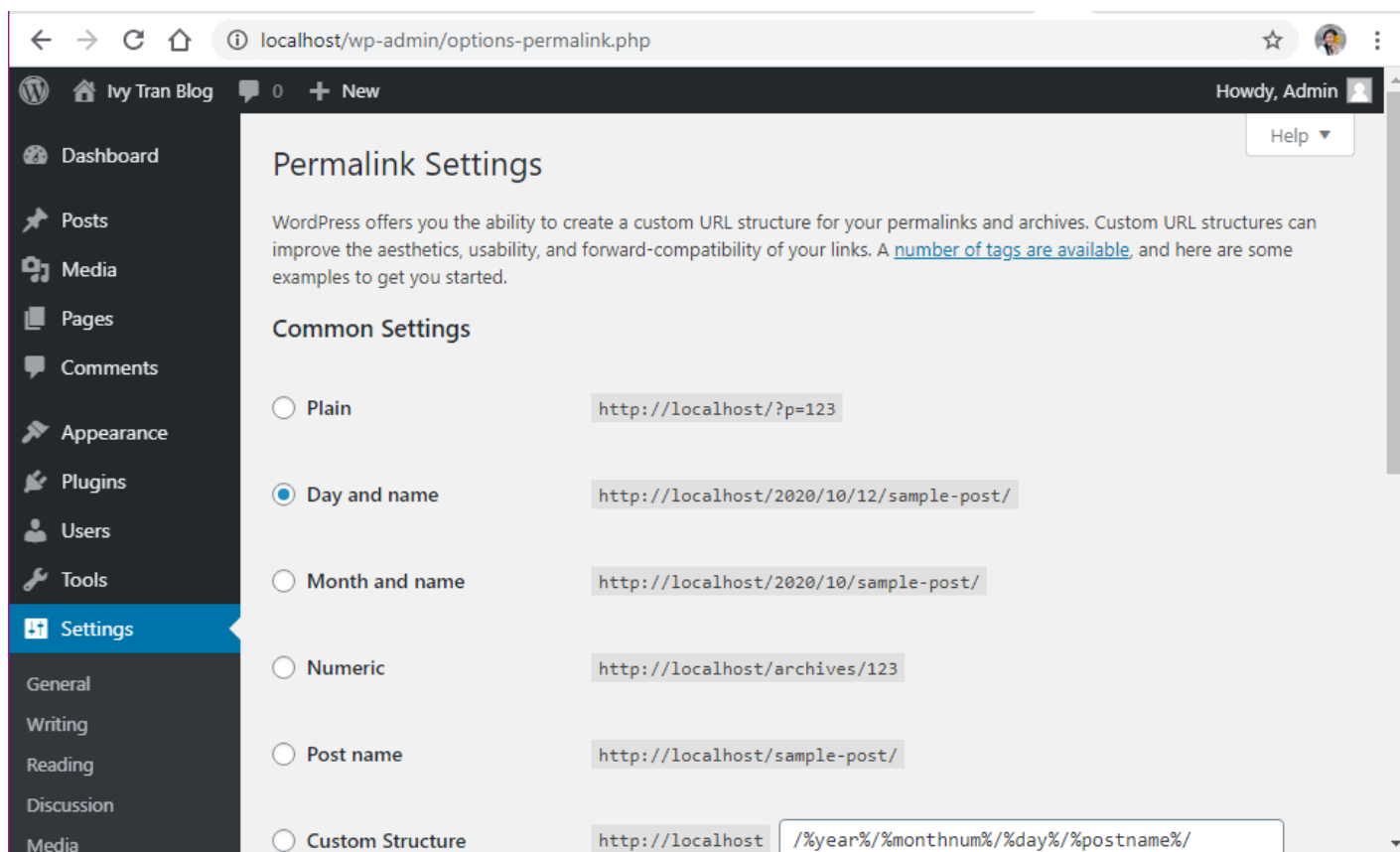
Date format: Chọn định dạng ngày tháng năm mà bạn muốn hiển thị.

Các thiết lập còn lại hãy để mặc định và nhấp vào **“save changes”** để ghi nhận lại tất cả các thay đổi vừa thiết lập ở trên.



Permalink Settings

Từ menu trang quản trị website chọn “**Settings-> Permalink**” để tiến hành thiết lập thông số.



Thiết lập thông số trong phần “**Permalink Settings**” mục đích chính là làm cho URL của bài viết thân thiện với google engine, để từ đó giúp website của chúng ta dễ dàng lọt vào top tìm kiếm.

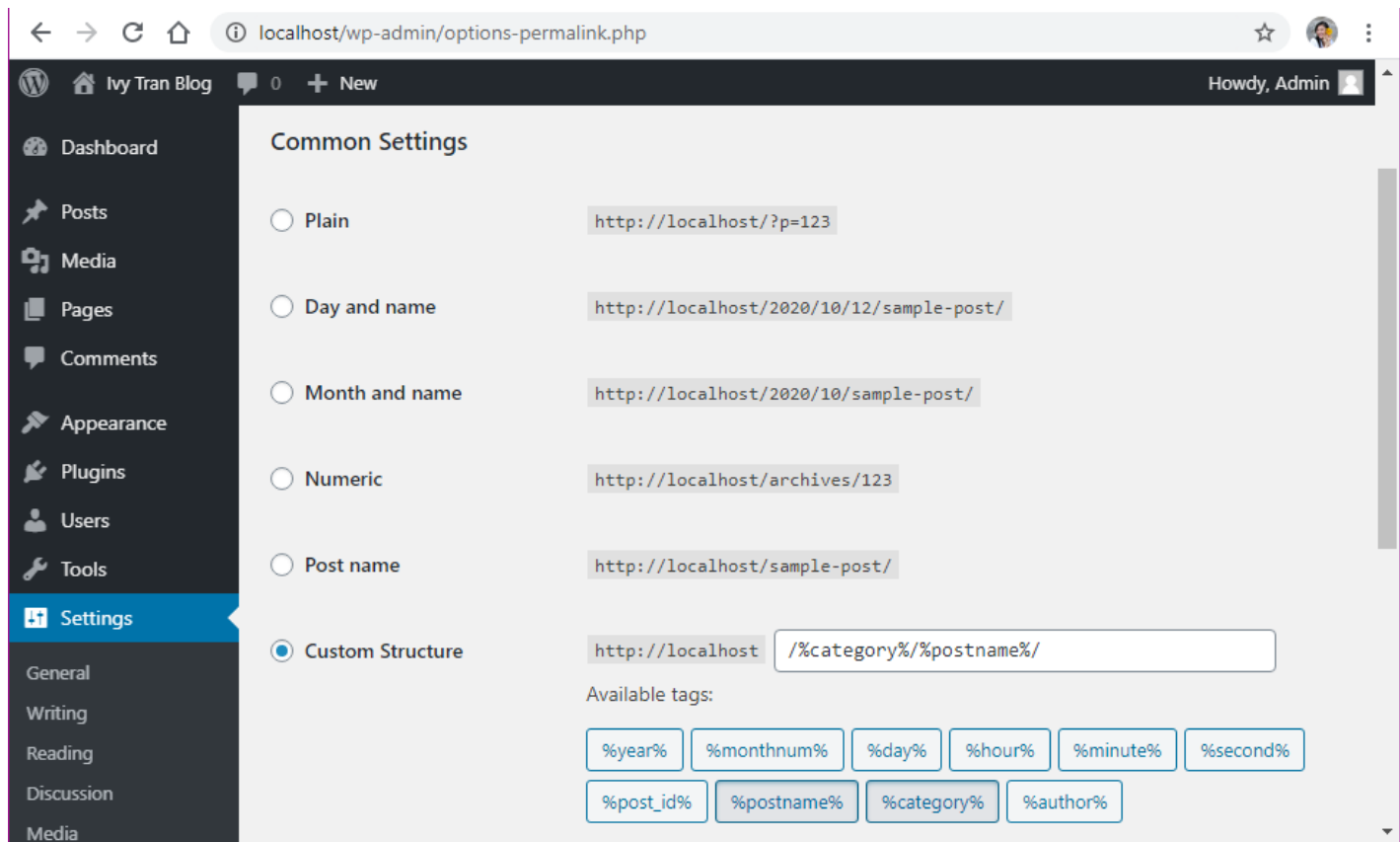
Như bạn thấy dưới đây, mặc định đường dẫn của bài viết khi hiển thị sẽ có dạng:

- ***http://tenwebsite/ngaythangnam/bai-viet***

Tuy nhiên khi chúng ta cấu hình permalink để thân thiện với google thì đường dẫn URL sẽ có dạng như sau:

- ***http://tenwebsite/danh-muc/bai-viet/***

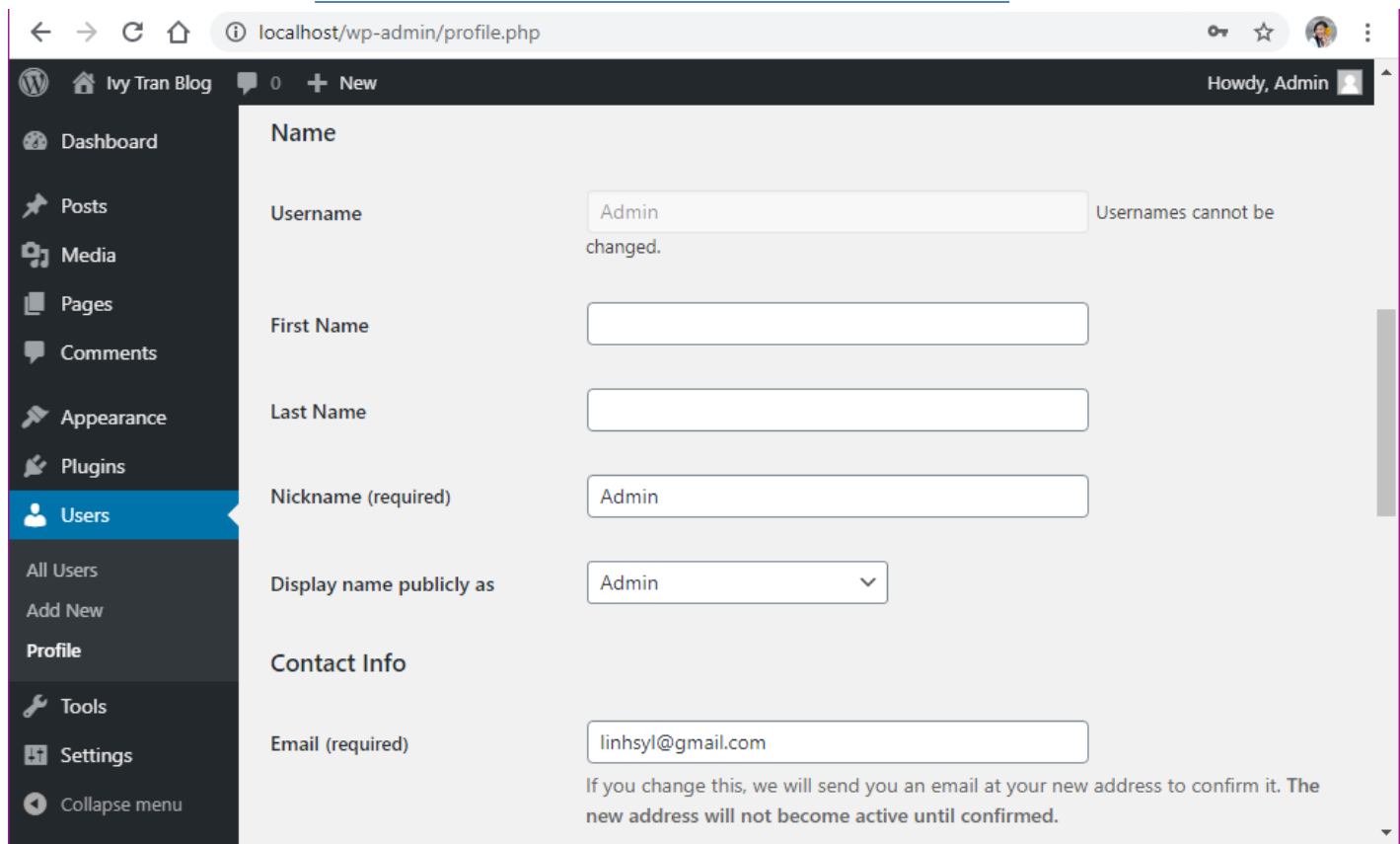
Như vậy rõ ràng rằng khi cấu hình permalink thích hợp và tên bài viết có chứa từ khóa thì hiển nhiên trong URL sẽ có từ khóa, điều này không những giúp cho người đọc dễ nắm được mục đích chính của bài viết mà còn rất tốt cho bộ máy tìm kiếm. Như hình bên dưới là cách cấu hình đường dẫn URL phù hợp nhất, chọn “Custom Structure” sau đó cấu hình thông số ***/%category%/%postname%***, với cách cấu hình này sẽ hỗ trợ SEO rất tốt, đưa bài viết có từ khóa trong postname lên top, từ đó cũng hỗ trợ từ khóa trong category lên top.



Cuối cùng, phân cấu hình “Category base” và “Tag base” giúp cho bạn có thể thay đổi đường dẫn mặc định “/categories/” và “/tags/” bằng bất cứ từ gì bạn thích, còn nếu bạn không hiểu rõ bạn cứ để trống không sao cả. Sau đó nhấn nút “**Save changes**” để lưu lại các thay đổi vừa cấu hình.

User Profile

Từ menu trang quản trị website chọn “**Users-> Profile**” để tiến hành thiết lập các thông số cho User.



localhost/wp-admin/profile.php

Ivy Tran Blog 0 + New Howdy, Admin

Name

Username Usernames cannot be changed.

First Name

Last Name

Nickname (required)

Display name publicly as

Contact Info

Email (required)

If you change this, we will send you an email at your new address to confirm it. The new address will not become active until confirmed.

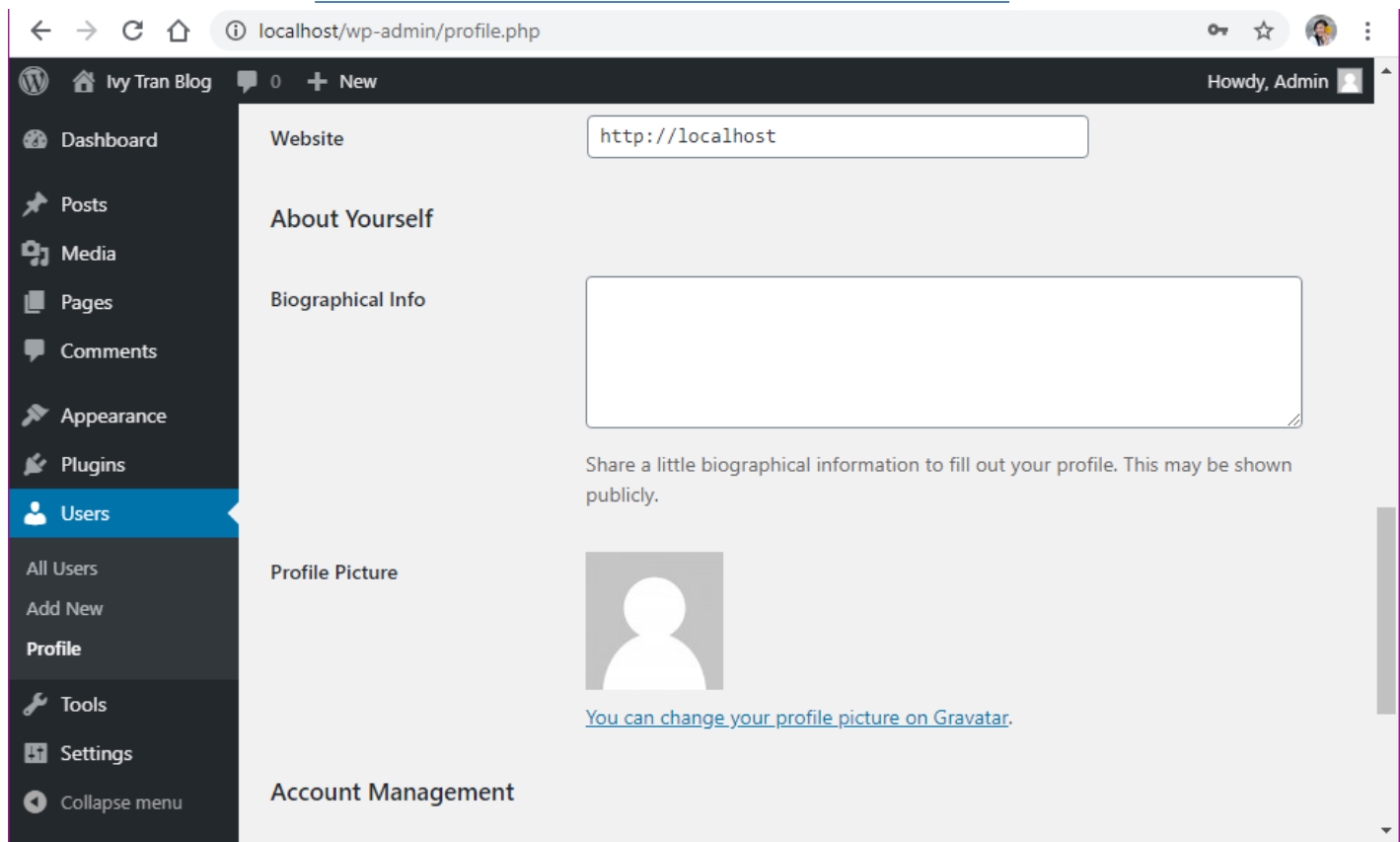
First Name: Nhập tên của bạn.

Last Name: Họ và chữ đệm

Display name publicly as: Nên chọn tên đầy đủ của bạn. Tên này sẽ được hiển thị đầy đủ khi xuất bản bài viết, thay vì admin.

Biographical Info: Mô tả ngắn về bản thân bạn.

Profile Picture: Cập nhật ảnh đại diện của bạn.



Các thiết lập khác bạn cứ để mặc định, ngoài ra sẽ được trình bày kỹ trong quá trình thực hành. Tất cả các thiết lập mặc định của WordPress đã tối ưu cho website của chúng ta hoạt động tốt nhất nên bạn không việc gì phải lo lắng. Các nội dung tiếp theo sẽ được giới thiệu ở các bài thực hành sau.

BÀI TẬP

1. So sánh WordPress.com và WordPress.org?
2. Tạo một blog WordPress.com và thiết lập các thông số cho blog đó?